

Số: 272 /QĐ-UBND

Phúc Lương, ngày 22 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã Phúc Lương năm 2025
trình hội đồng nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC LƯƠNG

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/ 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ biên bản thảo luận ngân sách ngày 22 tháng 10 năm 2024 giữa UBND xã Phúc Lương, Chi cục thuế khu vực Sông Công - Đại Từ, Phòng tài chính- kế hoạch;

Căn cứ kết quả phiên họp Ban chấp hành Đảng ủy về việc thống nhất số liệu thu – chi ngân sách xã Phúc Lương năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách xã Phúc Lương trình hội đồng nhân dân cấp xã cụ thể như sau:

(Theo biểu số 103,104,105,106,107/CK TC-NSNN và thuyết minh kèm theo quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng UBND, công chức Tài chính- Kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Trưởng xóm trong toàn xã;
- Lưu: VP HĐND - UBND.



CHỦ TỊCH

Mỗ Thanh Hưng

CÔNG KHAI THUYẾT MINH**Dự toán ngân sách xã Phúc Lương năm 2025 trình hội đồng nhân dân cấp xã**
(Kèm theo Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 22/12/2024 của UBND xã Phúc Lương)

Căn cứ luật ngân sách nhà nước năm 2015 ;

Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ biên bản thảo luận ngân sách ngày 22 tháng 10 năm 2024 giữa UBND xã Phúc Lương, Chi cục thuế khu vực Sông Công - Đại Từ, Phòng Tài chính- kế hoạch;

Căn cứ kết quả phiên họp của BCH Đảng ủy xã Phúc Lương

UBND xã Phúc Lương thuyết minh dự toán ngân sách xã Phúc Lương năm 2025 trình hội đồng nhân dân cấp xã như sau:

1. Thu ngân sách:

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025

Dự toán thu ngân sách năm 2025: 8.490.000.000 đồng trong đó: thu cân đối : 130.000.000 đồng, ngân sách xã hưởng năm 2025: 8.413.000.000đồng, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:8.360.000.000đồng.

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025		Ghi chú
		Tổng thu NS	Ngân sách xã hưởng	
	Tổng thu (I+II+III+IV)	8.490.000	8.413.000	
I	Thu cân đối	130.000	53.000	
1	Thu ngoài quốc doanh	6.000	6.000	
	Thuế GTGT	6.000	6.000	
2	Thuê thu nhập cá nhân	77.000		
	Thuế thu nhập từ chuyển nhượng BĐS	74.000		
	Thuế thu nhập từ SXKD	3.000		
3	Lệ phí trước bạ nhà đất	30.000	30.000	

4	Thu phí, lệ phí	12.000	12.000	
	Lệ phí môn bài	2.000	2.000	
	Lệ phí chứng thư	10.000	10.000	
5	Thu khác	5.000	5.000	
II	Thu trợ cấp	8.360.000	8.360.000	
1	Trợ cấp cân đối	5.162.000	5.162.000	
2	Trợ cấp có mục tiêu	3.198.000	3.198.000	

2. Chi ngân sách.

Căn cứ chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên: số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; số 17/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Thái Nguyên năm 2022; số 24/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; số 25/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 ban hành Quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Thái Nguyên năm 2022. Ngoài ra năm 2025 bổ sung thêm kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,800 triệu đồng lên 2.340 triệu đồng, các chế độ tăng thêm của cán bộ công chức, chuyên trách; không chuyên trách cấp xã, xóm; người tham gia trực tiếp công việc của xóm theo Nghị định số 21/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh. Ủy ban nhân dân xã xây dựng dự toán thu chi ngân sách năm 2024:

Dự toán chi ngân sách năm 2025: 8.413.000.000 đồng, trong đó: Chi thường xuyên là: 8.299.000.000 đồng; Dự phòng là : 114.000.000 đồng

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

Đơn vị tính: 1000 đồng

Chỉ tiêu	Số chi phân bổ năm 2025	Ghi chú
A. Tổng chi ngân sách : I+II+III+IV+V	8.413.000	
I. Chi đầu tư phát triển	-	
1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản	-	
Nguồn ngân sách		
Nguồn đóng góp		
II. Chi thường xuyên	8.299.000	
Chi công tác dân quân TV, ANTT	1.141.725,68	
Chi dân quân tự vệ	660.725,68	
- Chi lương, phụ cấp, BH, KPCĐ, PC thâm niên, Chi PC XĐP + DQTV	425.725,68	
- Chi khác(cả KP huấn luyện dân quân)	235.000	
Chi an ninh trật tự	481.000	
- Chi PC CAV, dân phòng	414.000	
- Chi khác	67.000	
Chi sự nghiệp giáo dục		
Sự nghiệp y tế	110.073,6	
Sự nghiệp văn hoá, thông tin	35.000	
Sự nghiệp thể dục, thể thao	60.000	
Sự nghiệp kinh tế	35.000	
Sự nghiệp xã hội	431.263,6	
Hưu xã và trợ cấp khác	421.263,6	
Khác	10.000	
Chi QL nhà nước, đảng, đoàn thể	6.485.927,12	
Hội đồng nhân dân	434.122,8	
- Chi lương, phụ cấp CB, BH, KPCĐ	374.122,8	
- Chi khác	60.000	



Ủy ban nhân dân	3.274.757,9	
- Chi lương CBCC, CT, PC, BH, KPCĐ	2.449.135,4	
-Phó xóm	126.360	
-Thưởng theo ND 73	166.000	
- Cải cách hành chính đề án 06 chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin mạng	85.000	
- Chi khác (cả thuê bảo vệ)	448.262,52	
Đảng cộng sản Việt Nam	986.284,8	
- Chi lương, PC, BH, KPCĐ	752.284,8	
- Chi khác	234.000	
Mặt trận tổ quốc	589.322,4	
- Chi lương, PC, BH, KPCĐ	432.322,4	
- Chi khác	12.000	
- Chi cụm dân cư (10xóm x 8triệu)	80.000	
- Chi BCĐ KDC	30.000	
-Toàn dân đoàn kết XD đời sống VH đô thị VH	20.000	
- Chi thanh tra nhân dân	5.000	
- Chi giám sát cộng đồng	10.000	
Đoàn thanh niên CSHCM	236.021,6	
- Chi lương, PC, BH, KPCĐ	226.021,6	
- Chi khác	10.000	
Hội Liên hiệp phụ nữ	220.405,6	
- Chi lương + PC, BH, KPCĐ	210.405,6	
- Chi khác	10.000	
Hội nông dân Việt Nam	240.592,4	
- Chi lương, PC, BH, KPCĐ	230.592,4	
- Chi khác	10.000	



Hội cựu chiến binh Việt Nam	246.478,4	
- Chi lương, PC, BH, KPCĐ	236.478,4	
- Chi khác	10.000	
Hội người cao tuổi	116.428	
- Chi phụ cấp	80.028	
- Chi khác	36.400	Chúc thọ mừng thọ:
Hội chữ thập đỏ	40.435,2	
- Chi phụ cấp	40.435,2	
Hội Cựu TNXP	25.272	
- Chi phụ cấp	25.272	
Hội NN chất độc Da cam	25.272	
- Chi phụ cấp	25.272	
Hội khuyến học	25.272	
- Chi phụ cấp	25.272	
Hội đông y	25.272	
- Chi phụ cấp	25.272	
III. Dù phbng	114.000	

Trên đây là thuyết minh dự toán dự toán ngân sách xã Phúc Lương năm 2025 trình hội đồng nhân dân cấp xã.

